TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN PHONG THỔ** **TỈNH LAI CHÂU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 49/2022/HS-ST
Ngày 17 tháng 4 năm 2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHONG THỔ, TỈNH LAI CHÂU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thị Hạnh.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phàn A Long;

2. Bà Mùng Thị Xanh.

- Thư ký phiên tòa: Bà L Thị Xuân - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu *tham gia phiên tòa:* Ông Lê Sỹ Hiếu - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 4 năm 2022, tại bản Hợp II, xã Dào San, huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu, Tòa án nhân dân huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu, mở phiên tòa xét xử công khai, lưu động vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 52/2022/TLST-HS, ngày 16 tháng 3 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 51/2022/QĐXXST-HS, ngày 05 tháng 4 năm 2022, đối với bị cáo:

Họ và tên: Sùng A L, sinh năm: 1983; nơi sinh: Huyện P, tỉnh Lai Châu; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi ở trước khi bị bắt: Bản P, xã P, huyện P, tỉnh L; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ học vấn: Không biết chữ; dân tộc: Mông; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; bố đẻ: Sùng A S (đã chết); mẹ đẻ: Vàng Thị L (đã chết); bị cáo có vợ là Vàng Thị C, sinh năm 1985 và có 03 con, con lớn nhất sinh năm: 2003, con nhỏ nhất sinh năm: 2012; tiền sự: Không; tiền án: Tại bản án số: 67/2014/HSST, ngày 15/8/2014, của Tòa án nhân dân dân huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu, bị cáo bị xử phạt 07 (Bảy) năm 06 (Sáu) tháng tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 194 của Bộ luật Hình sự năm 1999, bị cáo đã chấp hành xong bản án nhưng đến thời điểm phạm tội lần này chưa được xóa án tích.

Nhân thân: Tại bản án số: 11/2021/HS-ST, ngày 09/11/2021, của Tòa án nhân dân huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu, bị cáo bị xử phạt 04 (Bốn) năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự. Khi bản án chưa có hiệu lực pháp luật, trong thời gian được tại ngoại, bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội lần này vào ngày 29/11/2021.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ, tam giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu từ ngày 30/11/2021 cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

- *Người làm chứng:* Anh Vàng A D, sinh năm: 1975, địa chỉ: Bản P, xã Pa Vây S, huyện P, tỉnh Lai Châu, vắng mặt không có lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào sáng ngày 26/11/2021, Sùng A L đi bộ đến chợ biên giới thuộc bản Mới, xã Sì Lở Lầu, huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu để tìm mua Thuốc phiện, mục đích mua về để sử dụng. Trên đường đi, L xin đi nhờ xe máy của một người đàn ông không quen biết. Khi đi đến khu vực chợ biên giới, L xin xuống xe để đi bộ, L gặp được một người đàn ông Trung Quốc, không rõ lai lịch, L hỏi mua được của người đàn ông này 01 gói Thuốc phiện, được gói ngoài bằng mảnh nilon màu trắng với giá 200.000 đồng. Sau khi mua được Thuốc phiện, L đi về nhà, trên đường về, L xin đi nhờ xe máy của một người đàn ông không quen biết. Khi về đến nhà, L cất giấu gói Thuốc phiện dưới đệm giường ngủ trong phòng. Khoảng 17 giờ, ngày 29/11/2021, Vàng A D đến nhà L cùng L đan tấm tre. Đến khoảng 19 giờ 15 phút, ngày 29/11/2021, tại nhà ở của Sùng A L, Công an xã Pa Vây Sử, huyện Phong Thổ làm nhiệm vụ kiểm tra hành chính thì Sùng A L tự nguyện giao nộp cho tổ công tác 01 gói chất dẻo màu nâu đen, có mùi hắc, L khai nhận đó là Thuốc phiện do L mua về để sử dụng cho bản thân. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ vật chứng, gồm: 01 gói chất dẻo màu nâu đen, có mùi hắc, lẫn tạp chất dạng vỏ cứng được gói bằng mảnh nilon màu trắng và 01 bộ bàn đèn dùng để hút thuốc phiện.

Ngày 30/11/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Phong Thổ đã tiến hành mở niêm phong, cân tịnh khối lượng số chất dẻo màu nâu đen, có mùi hắc, thu giữ của Sùng A L, sau khi đã loại bỏ hết phần tạp chất dạng vỏ cứng, có khối lượng là: 1,64 gam. Số tạp chất dạng vỏ cứng được tách ra có khối lượng: 1,69 gam. Tại bản Kết luận giám định số: 870/GĐ-KTHS, ngày 03/12/2021, của phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Lai Châu, kết luận: 01 mẫu chất dẻo, màu nâu đen, có mùi hắc thu giữ của Sùng A L gửi đến giám định là chất ma túy, loại Thuốc phiện. Không hoàn lại mẫu vật giám định.

Bản cáo trạng số: 24/CT - VKS, ngày 16/3/2022, của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu đã truy tố bị cáo Sùng A L về tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung Cáo trạng. Bị cáo không có tranh luận gì với luận tội của Kiểm sát viên và xin được giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phong Thổ thực hành quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên Cáo trạng. Sau khi xem xét đánh giá tính

chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38, Điều 56 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Sùng A L từ 02 (Hai) năm đến 02 (Hai) năm, 06 (Sáu) tháng tù. Tổng hợp hình phạt với bản án số: 11/2021/HS-ST, ngày 09/11/2021, của Tòa án nhân dân huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu. Không áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo.

Về vật chứng: Căn cứ vào Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố Tụng hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu tiêu hủy toàn bộ vật chứng còn lại của vụ án, gồm: 1,69 gam tạp chất dạng vỏ cứng được gói bằng mảnh nilon màu xanh; 01 mảnh ni lon màu trắng và toàn bộ vỏ niêm phong cũ trong 01 phong bì; 01 bộ bàn đèn dùng để hút thuốc phiện.

Về án phí hình sự sơ thẩm: Đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Phong Thổ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phong Thổ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về sự vắng mặt của người làm chứng tại phiên tòa: Người làm chứng đã được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt tại phiên tòa không có lý do, tại hồ sơ đã có đầy đủ lời khai trong quá trình điều tra. Xét thấy sự vắng mặt của người làm chứng không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án theo quy định tại Điều 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[3] Về hành vi phạm tội mà bị cáo Sùng A L đã thực hiện:

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa ngày hôm nay phù hợp với nội dung biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản mở niêm phong vật chứng, các kết luận giám định, lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó, có đủ cơ sở để khẳng định: Khoảng 19 giờ 15 phút, ngày 29/11/2021, tại nhà ở của Sùng A L, thuộc bản Pờ Xa, xã Pa Vây Sử, huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu, Sùng A L bị Công an xã Pa Vây Sử, huyện Phong Thổ lập biên bản bắt người phạm tội quả tang về hành vi tàng trữ trái phép 01 gói chất ma túy, loại chất dẻo, màu nâu đen, có mùi hắc được gói bằng mảnh nilon màu trắng. L khai nhận số chất dẻo, màu nâu đen, có mùi hắc đó là ma túy do L mua về để sử dụng cho bản thân. Qua kết quả giám định đã

xác định được: 01 gói chất dẻo màu nâu đen, có mùi hắc, thu giữ của Sùng A L là ma túy, loại Thuốc phiện, có khối lượng là 1,64 gam.

Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, tính chất nghiêm trọng, xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy. Bị cáo nhận thức được rõ Thuốc phiện là một loại ma túy, chất gây nghiện có tác hại rất lớn và ảnh hưởng xấu đến sức khỏe con người, là một trong những nguyên nhân gây mất trật tự xã hội và làm phát sinh tội phạm khác. Bị cáo biết rõ hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, bị Nhà nước nghiêm cấm nhưng vẫn cố ý thực hiện. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phong Thổ đã truy tố bị cáo về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; bị cáo là người dân tộc thiểu số, sống ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, sự hiểu biết có phần còn hạn chế nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Tại Bản án số: 67/2014/HSST, ngày 15/8/2014, của Tòa án nhân dân dân huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu, bị cáo bị xử phạt 07 (Bảy) năm, 06 (Sáu) tháng tù. Ngày 27/8/2020, bị cáo đã chấp hành xong hình phạt tù của bản án. Ngày 26/9/2014, bị cáo đã thi hành xong phần án phí hình sự sơ thẩm của bản án. Đến ngày 23/3/2021, bị cáo thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy, bị Tòa án nhân dân huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu xét xử ngày 09/11/2021. Bị cáo tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội lần này vào ngày 26/11/2021. Như vậy, xác định bị cáo có tiền án do chưa được xóa án tích theo Bản án số: 67/2014/HSST, ngày 15/8/2014, của Tòa án nhân dân dân huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu. Vì vậy, lần phạm tội này, bị cáo bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là tái phạm theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

Xét về nhân thân: Trong thời gian bị cáo được tại ngoại do Bản án số: 11/2021/HS-ST, ngày 09/11/2021, của Tòa án nhân dân huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu chưa có hiệu lực pháp luật, bị cáo đã không chấp hành nghiêm chỉnh pháp luật, không rèn luyện tu dưỡng bản thân mà lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội.

[6] Từ những căn cứ nêu trên, Hội đồng xét xử nhận thấy cần áp dụng mức hình phạt đủ nghiêm, tương xứng với mức độ nguy hiểm mà hành vi phạm tội của bị cáo gây ra, cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian đủ để giáo dục bị cáo thành công dân có ích cho xã hội, đồng thời để góp phần nâng cao ý thức tuân thủ pháp luật trong nhân dân và đảm bảo công tác phòng ngừa chung.

[7] Do bị cáo phải chấp hành hình phạt 04 (Bốn) năm tù tại Bản án số: 11/2021/HS-ST, ngày 09/11/2021, của Tòa án nhân dân huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu nên Hội đồng xét xử quyết định hình phạt và tổng hợp hình phạt chung theo quy định tại Điều 56 Bộ luật Hình sự.

[8] Về hình phạt bổ sung: Xét về điều kiện kinh tế của bị cáo còn khó khăn, nên Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

[9] Các tình tiết liên quan đến vụ án:

Bị cáo khai nguồn gốc số Thuốc phiện do bị cáo mua của một người đàn ông Trung Quốc, không rõ lai lịch cụ thể. Ngoài lời khai của bị cáo không có chứng cứ nào khác nên không có căn cứ để điều tra xử lý.

Đối với hai người đàn ông bị cáo xin đi nhờ xe, bị cáo khai không quen, không biết tên tuổi cụ thể, ngoài lời khai của bị cáo không có tài liệu nào khác nên không có căn cứ để điều tra xử lý.

Đối với Vàng A D, do D không biết việc L mua và cất giấu ma túy để sử dụng nên D không phạm tội.

[10] Về xử lý vật chứng: Toàn bộ số Thuốc phiện thu giữ của Sùng A L đã được gửi đi giám định không hoàn lại. Vật chứng của vụ án còn lại gồm: 1,69 gam tạp chất dạng vỏ cứng được gói bằng mảnh nilon màu xanh; 01 mảnh ni lon màu trắng và toàn bộ vỏ niêm phong cũ trong 01 phong bì; 01 bộ bàn đèn dùng để hút thuốc phiện. Đây đều là vật liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo, do không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy theo quy định tại Điều 47 của Bộ luật Hình sự, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[11] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo là người dân tộc thiểu số, sống ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, tại phiên tòa bị cáo đã đề nghị miễn án phí hình sự sơ thẩm nên Hội đồng xét xử miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

[12] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định tại các Điều 331, 333 của Bộ luật tố Tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; các Điều 38, 47, 56 của Bộ luật Hình sự; các Điều 106, 135, 136, 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

Tuyên bố:

1. Bị cáo **Sùng A L** phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Sùng A L: 02 (Hai) năm, 06 (Sáu) tháng tù.

Tổng hợp với hình phạt tại bản án số: 11/2021/HS-ST, ngày 09/11/2021, của Tòa án nhân dân huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu, bị cáo buộc phải chấp hành hình phạt là: 06 (Sáu) năm, 06 (Sáu) tháng tù.

Khấu trừ thời gian tạm giữ từ ngày 23/3/2021 đến ngày 01/4/2021 (09 ngày), bị cáo còn phải chấp hành: 06 (Sáu) năm, 05 (Năm) tháng, 21 (Hai mươi mốt) ngày tù. Thời hạn tù tính từ ngày 30/11/2021.

2. Xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số vật chứng của vụ án còn lại theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản được lập hồi 14 giờ 30 phút, ngày 17/3/2022, tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu, gồm: Phần tạp chất dạng vỏ cứng có khối lượng 1,69 gam, được gói vào một mảnh nilon màu xanh, gói túm lại và hai lớp vỏ phong bì niêm phong; mảnh ni lon màu trắng cũ; 01 bộ bàn đèn dụng cụ để sử dụng Thuốc phiện và toàn bộ vỏ niêm phong cũ.

3. Về án phí: Bị cáo được miễn nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh;
- VKSND tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- VKSND huyện Phong Thổ;
- CA huyện Phong Thổ (CQĐT, THAHS);
- CC THADS huyện Phong Thổ;
- Bị cáo;
- Lưu: HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đỗ Thị Hạnh